

BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI
Thực hiện dự án Cụm công nghiệp Đồng Đình, huyện Tân Yên (Tại xã Việt Lập- đợt 33)
(Kèm theo Quyết định số...../QĐ- UBND ngày...../6/2023 của UBND huyện Tân Yên)

STT	Họ và tên chủ sử dụng	Địa chỉ	Thông tin thửa đất theo bản đồ trích đo địa chính			Thông tin thửa đất theo GCN, HS ĐC				Loại đất	Diện tích thu hồi (m ²)			Ghi Chú
			Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa (m ²)	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa (m ²)	Diện tích được giao		Đất giao cho hộ	Đất UBND quản lý	Tổng DT thu hồi	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=13+12	16
1	hàng thừa kế của ông Giáp Văn Nhật và bà Đỗ Thị Nhuận: Giáp Thị Tình+ Giáp Thị Chung+ Giáp Thị Thùy+ Giáp Thị Ngân+ Giáp Thị Nga+ Giáp Thị Ngà+ Giáp Văn Được+ Giáp Văn Ngọc (GCN Giáp Văn Nhật)	Văn Miếu	14	53	363,6	1	113/4	504	504	LUC	363,6		363,6	ông Giáp Văn Được được cử người đại diện theo văn bản số 140, Q1/2021 ngày 19/10/2021
		Văn Miếu	14	54	215,7					LUC	215,7		215,7	
		Văn Miếu	13	45	258,5	1	643	312	312	LUC	258,5		258,5	
Tổng					837,8						837,8		837,8	

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN
CỤM CÔNG NGHIỆP ĐỒNG ĐÌNH HUYỆN TÂN YÊN (TẠI XÃ VIỆT LẬP- ĐỢT 33)**

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ- UBND ngày...../6/2023 của UBND huyện Tân Yên)

ST T	Chủ sử dụng	Thông tin thửa đất theo bản đồ trích đo			Loại đất	Diện tích thu hồi (m2)			Bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình ,cá nhân							Hỗ trợ khi thu hồi đất UBND xã quản lý (đồng)	Tổng kinh phí Bồi thường hỗ trợ (đồng)
		Số Tờ	Số thửa	DT thửa (m2)		Tổng DT thu hồi (m2)	Đất của hộ (m2)	Đất UB (m2)	Bồi thường về đất 52.000đ/m2,	Bồi thường hoa màu trên đất 8.800đ/m2,	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi nhà nước thu hồi 10.000đ/m2,	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm =3 lần giá đất NN 156.000đ/m2,	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với đất công ích (50% giá đất NN)	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ (đồng)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	hàng thừa kế của ông Giáp Văn Nhật và bà Đỗ Thị Nhuận: Giáp Thị Tinh+ Giáp Thị Chung+ Giáp Thị Thủy+ Giáp Thị Ngân+ Giáp Thị Nga+ Giáp Thị Nga+ Giáp Văn Đượ+ Giáp Văn Ngọc (GCN Giáp Văn Nhật)	14	53	363,6	LUC	363,6	363,6	0	18.907.200	3.199.680	3.636.000	56.721.600	0	82.464.480	-	82.464.480	
		14	54	215,7	LUC	215,7	215,7	0	11.216.400	1.898.160	2.157.000	33.649.200	0	48.920.760	-	48.920.760	
		13	45	258,5	LUC	258,5	258,5	0	13.442.000	2.274.800	2.585.000	40.326.000	0	58.627.800	-	58.627.800	
Tổng				837,8		837,8	837,8	0,0	43.565.600	7.372.640	8.378.000	130.696.800	0	190.013.040	0	190.013.040	

**PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI TRÊN 70% DIỆN TÍCH CỦA ĐỊNH XUẤT GIAO RUỘNG THỰC HIỆN DỰ ÁN:
CỤM CÔNG NGHIỆP ĐỒNG ĐÌNH HUYỆN TÂN YÊN (TẠI XÃ VIỆT LẬP- ĐỢT 33)**

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ- UBND ngày...../6/2023 của UBND huyện Tân Yên)

STT	Họ và tên	Diện tích một định xuất (m ²)	70% của Định xuất	Diện tích thu hồi đất (m ²)			Tỷ lệ	ĐVT: đồng		
				Diện tích thu hồi đất của hộ (m ²)	Diện tích thu hồi đợt trước (m ²)	Tổng diện tích thu hồi (m ²)		Số lao động được hỗ trợ	Mức hỗ trợ trên một lao động	Thành tiền
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
1	hàng thừa kế của ông Giáp Văn Nhật và bà Đỗ Thị Nhuận: Giáp Thị Tình+ Giáp Thị Chung+ Giáp Thị Thủy+ Giáp Thị Ngân+ Giáp Thị Nga+ Giáp Thị Ngà+ Giáp Văn Được+ Giáp Văn Ngọc (GCN Giáp Văn Nhật)	360	252	837,8	0	837,8	3,3	3	3.500.000	10.500.000
Tổng				837,8		837,8	3,3	3		10.500.000